

Số: 715/2025/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí
thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh
khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-KTNS ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị giải quyết các thủ tục hành chính qua hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

b) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phục vụ công việc quản lý nhà nước.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Các loại phí, lệ phí có mức thu 0 đồng khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình

Quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, gồm:

1. Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.
2. Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường.
3. Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất.
4. Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất.
5. Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt.
6. Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.
7. Phí thư viện.
8. Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng.
9. Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.
10. Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
11. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng.
12. Lệ phí đăng ký kinh doanh.
13. Lệ phí hộ tịch.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

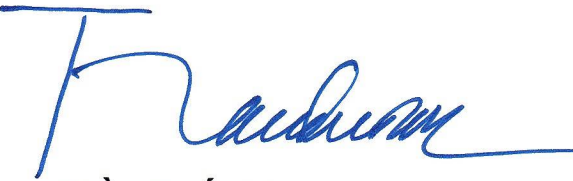
3. Nghị quyết số 331/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định mức thu một số loại lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định mức thu lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Thái Bình hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII Kỳ họp thứ Hai mươi chín nhất trí thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 7 năm 2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng TTĐT Đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^M.

CHỦ TỊCH


Trần Quốc Văn